

Số:140/2017/QĐ-TA

Bình Dương, ngày 12 tháng 9 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán:* Ông Võ Ngọc Công.
- Thư ký phiên họp:* Bà Trần Thị Hà.

Ngày 11 tháng 9 năm 2017, tại Trung tâm Giáo dục, lao động - Tạo việc làm tỉnh Bình Dương tiến hành mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định mở phiên họp số 147/2017/QĐ-TA ngày 06 tháng 9 năm 2017 đối với:

Họ và tên: Nguyễn Văn T, giới tính: Nam.

Sinh ngày 15/3/1998.

Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 8/12.

Nguyên quán: Tỉnh Nam Định.

Thường trú: Thôn Đ Đ, xã M Th, huyện V B, tỉnh Nam Định.

Tạm trú: Số 124/10 khu phố T Ph 1, phường TB, thị xã DN, tỉnh Bình Dương.

Nghề nghiệp: Công nhân.

Tiền án; tiền sự: Không.

Con ông Nguyễn Văn T và con bà Bùi Thị H.

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1.Đại diện cơ quan đề nghị: Phòng Lao động -Thương binh và Xã hội thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương do ông Phan Hoài Bảo, làm đại diện.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương: Ông Phạm Đình Ngân, Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 21/6/2017, Công an phường TĐH, thị xã DA, tỉnh Bình Dương lập biên bản vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn T do có hành vi sử dụng trái phép ma túy. Qua làm việc và tại phiên họp hôm nay T khai nhận sử dụng ma túy đá từ tháng 4/2017, lần sử dụng cuối ngày 20/6/2017.

- Ý kiến cơ quan đề nghị: Giữ nguyên quan điểm áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn T, do T không có nơi cư trú ổn định, nghiện ma túy. Đề nghị đưa Nguyễn Văn T vào cai nghiện bắt buộc thời gian từ 12 đến 14 tháng.

- Ý kiến của người bị đề nghị: Không có ý kiến.

-Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương: Quá trình thụ lý hồ sơ xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và tại phiên họp Thẩm phán, Thư ký, đại diện cơ quan đề nghị, người bị đề nghị đã thực hiện theo đúng quy định của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, đề nghị phiên họp chấp nhận quan điểm về việc đưa Nguyễn Văn T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc do T nghiện ma túy và không có nơi cư trú ổn định.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến tranh luận của cơ quan đề nghị, người bị đề nghị.

XÉT THẤY:

Về thẩm quyền xem xét, quyết định:

Hồ sơ đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương lập đề nghị Tòa án thị xã Dĩ An xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn T do nghiện ma túy, không có nơi cư trú ổn định. Căn cứ Khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân thì Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An thụ lý xem xét là đúng thẩm quyền.

Về thời hiệu áp dụng:

Căn cứ vào biên bản vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn T lập ngày 21/6/2017 do T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 05/9/2017 Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An thụ lý hồ sơ xem xét, quyết định là còn thời hiệu xử lý vi phạm hành chính được quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 4 Nghị định 221/2013/CP ngày 30/12/2013 của Chính Phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Về nội dung xem xét:

Lời trình bày của Nguyễn Văn T trong việc sử dụng trái phép chất ma túy tại phiên họp phù hợp với lời khai có trong hồ sơ, phù hợp với phiếu trả lời kết quả về việc xác định người nghiện ma túy của Trung tâm y tế thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương (bút lục 12). Ma túy T sử dụng là Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 67, Nghị định 82/2013/CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ. Việc sử dụng ma túy dẫn đến nghiện của T đã vi phạm Khoản 3 Điều 3 Luật phòng chống ma túy, Khoản 1,

16 Điều 2, Khoản 1 Điều 96 và Điểm a Khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về nơi cư trú: Nguyễn Văn T có hộ khẩu thường trú thôn Đ Đ, xã M Th, huyện V B, tỉnh Nam Định; tạm trú: Số 124/10 khu phố T Ph 1, phường T B, thị xã DA, tỉnh Bình Dương. Quá trình lập hồ sơ xác minh tại Công an phường T B, thị xã DA, tỉnh Bình Dương ngày 21/6/2017 (bút lục 09) xác định T đăng ký tạm trú tại số 124/10 khu phố T Ph 1, phường T B, thị xã DA, tỉnh Bình Dương nhưng thực tế không thường xuyên không sinh sống tại địa chỉ trên đồng thời tại phiên họp T khai nhận sinh sống nhiều nơi trên địa bàn thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, không có nơi ở nhất định. Như vậy, xác định T không có nơi cư trú ổn định.

Nguyễn Văn T là người đã thành niên biết tác hại của ma túy nhưng vẫn sử dụng, việc làm này là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, Phòng lao động - Thương binh và xã hội thị xã Dĩ An lập hồ sơ đề nghị Tòa án xem xét đưa T đi cai nghiện bắt buộc là cần thiết, đúng pháp luật. Tuy nhiên cũng xem xét T có những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân như sau:

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình làm việc và tại phiên họp hôm nay đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi, tình tiết trên được quy định tại Khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

Về nhân thân: Nguyễn Văn T có nghề nghiệp ổn định và chưa có tiền án, tiền sự.

Đối với ý kiến của đại diện phòng Lao động - Thương binh và xã hội thị xã Dĩ An trong việc đưa Nguyễn Văn T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là có căn cứ được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn T.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện có quyền khiếu nại; cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng lao động - Thương binh và Xã hội thị xã Dĩ An; Công an thị xã Dĩ An và Cơ sở xã hội Trung tâm giáo dục, lao động - Tạo việc làm tỉnh Bình Dương có trách nhiệm thi hành quyết định

này.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Dĩ An;
- Trưởng phòng lao động –TB và XH thị xã Dĩ An;
- Trưởng CA thị xã Dĩ An;
- UBND nơi người bị áp dụng cư trú;
- Trung tâm Giáo dục, lao động - Tạo việc làm tỉnh Bình Dương;
- Người bị áp dụng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Võ Ngọc Công